

Số: 1438/KL-SYT

Bình Định, ngày 30 tháng 5 năm 2019

KẾT LUẬN THANH TRA
Về việc thanh tra liên ngành về an toàn thực phẩm
trong “Tháng hành động vì an toàn thực phẩm” năm 2019
trên địa bàn tỉnh Bình Định

Thực hiện Quyết định số 495/QĐ-SYT ngày 03/4/2019 của Giám đốc Sở Y tế về việc Thanh tra liên ngành về ATTP trong “Tháng hành động vì an toàn thực phẩm” năm 2019, Sở Y tế chủ trì, phối hợp với Sở Công Thương, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn thành lập 03 đoàn thanh tra liên ngành về an toàn thực phẩm (ATTP), tiến hành thanh tra từ ngày 17/4/2019 đến ngày 03/5/2019.

Xét báo cáo kết quả thanh tra của 03 Đoàn Thanh tra liên ngành tuyến tỉnh, Giám đốc Sở Y tế kết luận như sau:

I. KHÁI QUÁT CHUNG

Bình Định là tỉnh Duyên Hải Nam Trung Bộ. Tổng diện tích toàn tỉnh là 6.851 km². Dân số tỉnh là 1,5 triệu người. Dân số tập trung đông ở vùng thành thị và đồng bằng, ven biển. Bình Định có 11 huyện, thị xã, thành phố, bao gồm: 03 huyện miền núi và 09 huyện đồng bằng, trung du (trong đó có 6 huyện, 01 thị xã, 01 thành phố).

Toàn tỉnh có khoảng 6835 cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm trong đó tuyến tỉnh cơ sở thuộc tuyến tỉnh 996 cơ sở, tuyến huyện 1686 cơ sở, tuyến xã 4153 cơ sở.

Các cơ sở tập trung chủ yếu ở các địa phương như thành phố Quy Nhơn, thị xã An Nhơn và huyện Hoài Nhơn.

Từ ngày 17/4/2019 đến ngày 03/5/2019, 03 Đoàn thanh tra tiến hành làm việc với Ban chỉ đạo liên ngành về an toàn thực phẩm (sau đây gọi tắt là Ban chỉ đạo) theo kế hoạch có thông báo trước, làm việc với một Ban chỉ đạo xã, phường, thị trấn bất kỳ của địa phương vào buổi đầu làm việc và tiến hành kiểm tra tại cơ sở thực phẩm vào thời gian còn lại của đợt thanh tra tại mỗi địa phương.

II. KẾT QUẢ THANH TRA, KIỂM TRA

1. Kết quả kiểm tra Ban Chỉ đạo cấp huyện

+ Việc tổ chức và hoạt động của Ban Chỉ đạo

Tại 11/11 Ban Chỉ đạo cấp huyện được kiểm tra, UBND cấp huyện đã thành lập và kiện toàn Ban Chỉ đạo theo Chỉ thị số 13/CT-TTg ngày 09/5/2016

của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường trách nhiệm quản lý Nhà nước về an toàn thực phẩm theo; Ban Chỉ đạo tiến hành họp định kỳ 2 lần/năm và có phân công trách nhiệm cho từng thành viên Ban Chỉ đạo.

+ Việc triển khai “Tháng hành động vì ATTP” năm 2019

- 11/11 UBND huyện, thị xã, thành phố đã ban hành Quyết định triển khai “Tháng hành động vì ATTP” năm 2019; các huyện/thị xã cũng đã triển khai công tác truyền thông trước và trong “Tháng hành động vì ATTP” năm 2019; công tác kiểm tra cũng được tổ chức trên toàn địa bàn trước và trong “Tháng hành động vì ATTP” năm 2019.

+ Công tác bảo đảm ATTP tại địa phương năm 2019

- UBND cấp huyện đã chỉ đạo các phòng, ban triển khai các quy định về bảo đảm ATTP trên địa bàn như: Triển khai công tác bảo đảm ATTP trong dịp Tết Nguyên đán Kỷ Hợi và Mùa Lễ hội xuân năm 2019; triển khai công tác hậu kiểm về ATTP trên địa bàn; triển khai các hoạt động về đấu tranh phòng chống gian lận thương mại, sản xuất, kinh doanh hàng giả, hàng kém chất lượng.

+ Công tác quản lý nhà nước về ATTP

- UBND cấp huyện đã ban hành các văn bản về việc quy định, phân công quản lý đối với cơ sở sản xuất kinh doanh thực phẩm thuộc trách nhiệm quản lý của ngành Công thương, ngành Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, ngành Y tế thuộc thẩm quyền quản lý và phân cấp quản lý cho tuyến xã.

+ Công tác cấp Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện ATTP, xác nhận kiến thức về ATTP, quản lý danh sách cơ sở thực phẩm

- UBND cấp huyện đã chỉ đạo Phòng Y tế, Phòng Kinh tế/Kinh tế-Hạ tầng, Phòng Nông nghiệp tiến hành thống kê danh sách các cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm trên địa bàn; Thực hiện cấp Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện ATTP, cam kết đảm bảo ATTP cho các cơ sở thuộc thẩm quyền quản lý theo đúng quy định.

+ Việc thực hiện công tác tuyên truyền, giáo dục pháp luật và kiến thức về ATTP tại địa phương

Công tác tuyên truyền được UBND cấp huyện quan tâm, tổ chức tuyên truyền ngay từ đầu năm 2019, nhằm nâng cao ý thức trách nhiệm của người sản xuất, kinh doanh thực phẩm; nâng cao ý thức trách nhiệm của các cấp ủy đảng, chính quyền địa phương. Công tác tuyên truyền về bảo đảm ATTP tại các địa phương được tổ chức với nhiều hình thức đa dạng như: Lễ phát động, tuyên truyền trên đài phát thanh từ tuyến huyện/thị xã đến tuyến xã/phường/thị trấn, tổ chức treo băng rôn, khẩu hiệu tuyên truyền trên các trục đường chính, nơi đông dân cư; tổ chức xe loa tuyên truyền.... Ngoài ra UBND cấp huyện còn phối hợp với Hội Liên hiệp Phụ nữ, Liên đoàn lao động huyện, Huyện đoàn đã tuyên truyền, vận động hội viên tổ chức các buổi tọa đàm với chuyên đề về ATTP.

+ Việc triển khai công tác thanh tra, kiểm tra trên địa bàn

UBND cấp huyện đã tiến hành công tác kiểm tra liên ngành về ATTP trước, trong và sau Tết Nguyên đán Kỷ Hợi và Tháng hành động vì An toàn thực phẩm năm 2019 theo chỉ đạo của UBND tỉnh. Đồng thời chỉ đạo UBND cấp xã tổ chức công tác kiểm tra về ATTP tại địa phương.

2. Kết quả kiểm tra Ban Chỉ đạo cấp xã

Kiểm tra 11 Ban Chỉ đạo cấp xã, kết quả cụ thể:

+ Các Ban chỉ đạo các xã, phường, thị trấn được kiểm tra có thành lập, kiện toàn và duy trì hoạt động ban chỉ đạo theo Chỉ thị số 13/CT-TTg ngày 09/5/2016 của Thủ tướng Chính phủ.

+ Có kế hoạch triển khai thực hiện “Tháng hành động vì ATTP” năm 2019; có thành lập các đoàn kiểm tra liên ngành, tiến hành kiểm tra các cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm trên địa bàn.

+ Công tác truyền thông đã được Ban chỉ đạo các xã, thị trấn tổ chức bằng nhiều hình thức như: trên đài truyền thanh địa phương; treo khẩu hiệu, tranh ảnh hay tổ chức các buổi nói chuyện chuyên đề về an toàn thực phẩm.

3. Kết quả thanh tra cơ sở thực phẩm

Ba Đoàn thanh tra tuyến tỉnh đã thanh tra ATTP tại 54 cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm. Trong đó, 25 cơ sở sản xuất, 19 cơ sở kinh doanh và 10 cơ sở kinh doanh dịch vụ ăn uống, kết quả thanh tra như sau:

3.1. Về hồ sơ pháp lý

Có 54/54 cơ sở xuất trình đầy đủ hồ sơ pháp lý theo quy định, như: giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh, giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm; giấy tiếp nhận công bố hợp quy/tự công bố hợp quy sản phẩm; kiểm nghiệm sản phẩm định kỳ theo quy định; thực hiện giám sát quy trình sản xuất theo đúng như hồ sơ công bố; ghi nhãn sản phẩm đúng theo nhãn đã công bố.

3.2. Về điều kiện bảo đảm an toàn thực phẩm

a) Điều kiện cơ sở vật chất, trang thiết bị dụng cụ

Có 52/54 cơ sở, bảo đảm các điều kiện về cơ sở vật chất, trang thiết bị dụng cụ đúng theo quy định để sản xuất, kinh doanh thực phẩm.

Có 02 cơ sở vi phạm quy định về điều kiện vệ sinh cơ sở và trang thiết bị, dụng cụ.

b) Điều kiện về con người

Có 51/54 cơ sở, bảo đảm các điều kiện về người trực tiếp tham gia sản xuất, kinh doanh thực phẩm đúng theo quy định để sản xuất, kinh doanh thực phẩm.

Có 03 cơ sở vi phạm quy định về người trực tiếp tham gia sản xuất, kinh doanh thực phẩm

c) Quy trình sản xuất

Các cơ sở được thanh tra có đủ diện tích để bố trí các khu vực của dây chuyền sản xuất thực phẩm và thuận tiện cho việc vận chuyển thực phẩm; diện tích nhà xưởng, các khu vực phải phù hợp với công năng sản xuất thiết kế của cơ sở.

Đối với các cơ sở kinh doanh dịch vụ ăn uống: được thiết kế có khu sơ chế nguyên liệu thực phẩm, khu chế biến nấu nướng, khu bảo quản thức ăn; khu ăn uống; kho nguyên liệu thực phẩm, kho lưu trữ bảo quản thực phẩm bao gói sẵn riêng biệt; khu vực rửa tay và nhà vệ sinh cách biệt.

d) Việc bảo quản thực phẩm

Kho thực phẩm, nơi bảo quản thực phẩm chắc chắn, an toàn, thông thoáng, dễ vệ sinh và phòng chống được côn trùng, động vật gây hại xâm nhập và cư trú.

Có 02 cơ sở vi phạm các quy định về bảo quản thực phẩm.

đ) Về công bố sản phẩm

Kết quả kiểm tra ghi nhận 25/25 cơ sở sản xuất thực phẩm có công bố sản phẩm đúng quy định.

e) Về lưu mẫu thức ăn

Các đoàn thanh tra đã tiến hành thanh tra 10 cơ sở kinh doanh dịch vụ ăn uống trên địa bàn toàn tỉnh, kết quả các cơ sở được thanh tra thực hiện đúng quy định về lưu mẫu thức ăn.

g) Đoàn thanh tra đã lấy 19 mẫu thực phẩm gửi labo để kiểm tra các chỉ tiêu an toàn, kết quả tất cả các mẫu thực phẩm có chỉ tiêu an toàn phù hợp với hồ sơ công bố.

III. KẾT LUẬN CÁC NỘI DUNG ĐÃ KIỂM TRA, THANH TRA

1. Kết luận về các nội dung kiểm tra hoạt động Ban chỉ đạo các cấp

1.1. Những kết quả đạt được

- Công tác quản lý nhà nước về ATTP đã được sự quan tâm của UBND các cấp; sự chủ động, tích cực triển khai của Phòng Y tế và các đơn vị có liên quan. UBND cấp huyện đã chủ động ban hành các văn bản chỉ đạo, văn bản hướng dẫn và chỉ đạo UBND cấp xã, các đơn vị liên quan triển khai thực hiện.

- UBND các cấp đã bố trí kinh phí hằng năm từ ngân sách địa phương cho công tác quản lý nhà nước về ATTP tại địa phương; mạng lưới cán bộ chuyên trách được bố trí từ cấp huyện đến cấp xã/phường.

- UBND các cấp đã chủ động xây dựng kế hoạch, hướng dẫn tổ chức triển khai công tác ATTP đến từng đơn vị.

- Công tác thông tin giáo dục truyền thông về ATTP được thực hiện thường xuyên với nhiều hình thức phong phú có sự tham gia của các ngành liên quan và các đoàn thể đã góp phần tích cực nâng cao nhận thức và ý thức chấp hành các quy định về ATTP của các nhóm đối tượng.

- Công tác quản lý cơ sở thực phẩm và cấp giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện về ATTP/Bản cam kết bảo đảm ATTP đã được triển khai theo đúng phân cấp quản lý.

- Công tác phối hợp liên ngành trong quản lý nhà nước về ATTP đã được triển khai thường xuyên có sự tham gia tích cực của các ngành có liên quan góp phần nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước về ATTP nhằm kịp thời phát hiện, ngăn chặn xử lý các sai phạm về ATTP.

- Công tác kiểm tra ATTP được triển khai thường xuyên nhằm kịp thời phát hiện, ngăn chặn, chấn chỉnh, xử lý các sai phạm về ATTP.

1.2. Tồn tại, hạn chế

a) Cấp huyện

- Hoạt động của Ban chỉ đạo cấp huyện chưa được duy trì thường xuyên, chủ yếu chỉ diễn ra vào các đợt cao điểm.

- UBND cấp huyện đã quan tâm bố trí kinh phí và nhân lực để thực hiện công tác quản lý ATTP, tuy nhiên tại một số địa phương vẫn còn thiếu nhân lực và kinh phí để thực hiện công tác quản lý ATTP nhất là lĩnh vực Công Thương và Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

- Công tác quản lý cơ sở thuộc thẩm quyền quản lý của ngành Nông nghiệp và Công thương chưa được tốt (đa số các cơ sở thực phẩm là các cơ sở sản xuất ban đầu nhỏ lẻ, kinh doanh thực phẩm nhỏ lẻ, không có địa điểm cố định thuộc đối tượng không phải cấp giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện ATTP theo quy định tại Nghị định 15/2018/NĐ-CP)

- Hầu hết các địa phương vẫn chưa có cơ sở giết mổ tập trung, chủ yếu là các cơ sở giết mổ nhỏ lẻ nên chưa được kiểm tra vệ sinh thú y thường xuyên bởi trạm thú y.

- Công tác quản lý đối với hoạt động của các cơ sở dịch vụ nấu ăn lưu động còn gặp nhiều khó khăn, vướng mắc.

- Hoạt động kiểm tra về ATTP chưa được tổ chức thường xuyên do kinh phí được cấp cho hoạt động này vừa thiếu vừa chưa kịp thời.

b) Cấp xã

- Hoạt động kiểm tra ATTP đối với các cơ sở thực phẩm tuyến xã có thực hiện nhưng hiệu quả chưa cao, chỉ mang tính nhắc nhở, chưa tiến hành xử lý vi

phạm hành chính đối với các cơ sở có hành vi vi phạm vì lý do: đối tượng quản lý ở tuyến xã, phường, thị trấn là các cơ sở sản xuất, kinh doanh nhỏ lẻ, thu nhập thấp, địa chỉ không ổn định và ý thức chấp hành của chủ cơ sở chưa cao nên công tác quản lý gặp nhiều khó khăn.

- Chưa phân công cán bộ thực hiện nhiệm vụ tham mưu, giúp việc cho UBND cấp xã về quản lý ATTP thuộc lĩnh vực Công thương và Nông nghiệp.

- Kinh phí dành cho công tác bảo đảm an toàn thực phẩm tại các xã, thị trấn còn rất ít.

2. Kết luận về các nội dung thanh tra an toàn thực phẩm

- Thanh tra ATTP tại 54 cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm. Trong đó, 25 cơ sở sản xuất, 19 cơ sở kinh doanh và 10 cơ sở kinh doanh dịch vụ ăn uống.

- Số cơ sở chấp hành tốt các điều kiện đảm bảo ATTP: 49 cơ sở, tỷ lệ 90,7%

- Số cơ sở vi phạm các điều kiện đảm bảo ATTP: 5 cơ sở, tỷ lệ 9,3%. Trong đó:

- + Vi phạm về điều kiện về cơ sở vật chất, trang thiết bị, dụng cụ sản xuất, chế biến thực phẩm: 2 cơ sở.

- + Vi phạm về thực hành của người trực tiếp sản xuất, chế biến thực phẩm không đảm bảo ATTP: 3 cơ sở.

- Đối với 19 mẫu thực phẩm có kết quả thử nghiệm phù hợp với hồ sơ công bố chất lượng: Trưởng Đoàn Thanh tra thông báo cho các cơ sở được biết và tiếp tục lưu thông các sản phẩm trên.

IV. CÁC BIỆN PHÁP XỬ LÝ THEO THẨM QUYỀN

1. Đối với Ban chỉ đạo liên ngành về ATTP cấp huyện và cấp xã

Trong quá trình thanh tra, Đoàn Thanh tra đã nhắc nhở, hướng dẫn và kiến nghị Ban chỉ đạo cấp huyện và cấp xã khắc phục một số tồn tại, thiếu sót trong quá trình triển khai thực hiện các hoạt động về bảo đảm ATTP

2. Đối với các cơ sở thực phẩm

Xử phạt vi phạm hành chính đối với 05 cơ sở có vi phạm, cụ thể:

- Cơ sở Xuân Trang-ĐC: 320 Tây Sơn, phường Quang Trung, Quy Nhơn, vi phạm hành vi Cổng rãnh thoát nước thải bị ứ đọng; không được che kín. Phạt tiền: 4.000.000 đồng

- Công ty TNHH SX TM DV Song Thủy-ĐC: Tổ 11B,KV5, p.Trần Quang Diệu, Quy Nhơn, vi phạm hành vi: Sử dụng người tiếp xúc trực tiếp với thực phẩm mà không đội mũ, đeo khẩu trang; không cắt ngắn móng tay; đeo đồng hồ, vòng, lắc; ăn uống, hút thuốc, khạc nhổ trong khu vực sản xuất thực

phẩm, phụ gia thực phẩm, chất hỗ trợ chế biến thực phẩm, dụng cụ, vật liệu bao gói, chứa đựng tiếp xúc trực tiếp với thực phẩm. Phạt tiền: 4.000.000 đồng.

- Xưởng sản xuất nước mắm-DNTN Tám Phú-ĐC: Lô 2B cụm CN thanh liêm, Nhơn An, TX An Nhơn, vi phạm hành vi: Sử dụng người tiếp xúc trực tiếp với thực phẩm mà không đội mũ, đeo khẩu trang; không cắt ngắn móng tay; đeo đồng hồ, vòng, lắc; ăn uống, hút thuốc, khạc nhổ trong khu vực sản xuất thực phẩm, phụ gia thực phẩm, chất hỗ trợ chế biến thực phẩm, dụng cụ, vật liệu bao gói, chứa đựng tiếp xúc trực tiếp với thực phẩm. Phạt tiền: 4.000.000 đồng

- Công ty TNHH Dịch vụ Tuấn Ngọc-ĐC: 01 Quang Trung, Phường Bình Định, TX An Nhơn, vi phạm hành vi: Bày bán, chứa đựng thực phẩm trên thiết bị, dụng cụ, vật liệu không bảo đảm vệ sinh. Phạt tiền: 4.000.000 đồng

- Cơ sở sản xuất bánh mì ngọt Anh Toàn-ĐC: 28 Phan Bộ Châu, TT Ngô Mỹ, Phù Cát. vi phạm hành vi: Sử dụng người tiếp xúc trực tiếp với thực phẩm mà không đội mũ, đeo khẩu trang; không cắt ngắn móng tay; đeo đồng hồ, vòng, lắc; ăn uống, hút thuốc, khạc nhổ trong khu vực sản xuất thực phẩm, phụ gia thực phẩm, chất hỗ trợ chế biến thực phẩm, dụng cụ, vật liệu bao gói, chứa đựng tiếp xúc trực tiếp với thực phẩm. Phạt tiền: 2.000.000 đồng.

Tổng số tiền xử phạt 18.000.000 đồng. Các cơ sở bị xử phạt đã chấp hành nộp tiền phạt và khắc phục sai phạm kịp thời.

V. KIẾN NGHỊ

1. Kiến nghị của Đoàn Thanh tra đối với BCD cấp huyện

- Tăng cường công tác tuyên truyền về VSATTP để các cơ sở sản xuất, chế biến, kinh doanh thực phẩm thực hiện đúng theo Luật An toàn thực phẩm; đẩy mạnh công tác tuyên truyền, giáo dục kiến thức VSATTP lên các thông tin đại chúng.

- Chỉ đạo Phòng Y tế phối hợp với các đơn vị liên quan tăng cường công tác kiểm tra kịp thời phát hiện hành vi vi phạm về VSATTP, yêu cầu thực hiện ngay các biện pháp khắc phục, xử lý hoặc kiến nghị cơ quan có thẩm quyền xử lý các cơ sở vi phạm trên địa bàn mình quản lý theo đúng quy định của pháp luật.

- Chỉ đạo UBND cấp xã chú trọng thực hiện tốt công tác quản lý nhà nước về VSATTP tại địa phương; phân công cán bộ kiêm nhiệm để phát huy tốt vai trò quản lý về VSATTP tại địa phương.

- Chỉ đạo UBND cấp xã có kế hoạch kiểm tra kịp thời, thường xuyên tại các cơ sở thực phẩm nhằm chấn chỉnh, uốn nắn, xử lý nghiêm các hành vi vi phạm hành chính đối với các cơ sở vi phạm nhiều lần sau khi đã được nhắc nhở khắc phục mà vẫn cố tình vi phạm về ATTP.

- Cử cán bộ tham gia đầy đủ các lớp tập huấn, bồi dưỡng chuyên môn trong công tác quản lý nhà nước về ATTP nhằm nâng cao năng lực quản lý nhà

nước trong lĩnh vực ATTP và đảm bảo thông suốt trong công tác phối hợp giữa các tuyến.

2. Kiến nghị của Ban chỉ đạo cấp huyện, xã đối với BCD cấp tỉnh

- Tăng cường phối hợp trong thanh tra, kiểm tra giữa các đoàn thanh tra tuyến tỉnh, huyện, xã nhằm tránh sự chồng chéo, trùng lặp về nội dung thanh tra, kiểm tra khi kiểm tra tại cơ sở;

- Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tăng cường kiểm tra các cơ sở giết mổ nhỏ lẻ, đồng thời kiến nghị với UBND tỉnh sớm xây dựng các khu giết mổ tập trung trên địa bàn tỉnh trong thời gian tới.

- Các cơ quan quản lý chuyên ngành tăng cường tổ chức các lớp tập huấn, đào tạo nhằm nâng cao năng lực quản lý cho các cán bộ làm công tác quản lý ATTP ở tuyến huyện, xã.

- Các cơ quan quản lý chuyên ngành hỗ trợ kinh phí, tài liệu tuyên truyền, trang thiết bị phục vụ cho công tác đảm bảo ATTP cho tuyến huyện, xã.

3. Kiến nghị của Đoàn Thanh tra đối với các cơ sở được thanh tra

- Đối với cơ sở chấp hành tốt các quy định: tiếp tục duy trì các điều kiện bảo đảm về ATTP tại cơ sở và thực hiện đúng các quy định của pháp luật về ATTP.

- Đối với các cơ sở có các hành vi vi phạm: cần khắc phục những tồn tại đã nêu trong biên bản thanh tra; chấp hành quyết định xử phạt. Thường xuyên cập nhật và tuân thủ đầy đủ các quy định về ATTP trong quá trình hoạt động sản xuất thực phẩm.

Trên đây là Kết luận thanh tra liên ngành về ATTP trong “Tháng hành động vì an toàn thực phẩm” năm 2019 trên địa bàn tỉnh do Sở Y tế chủ trì thực hiện.

Giám đốc Sở Y tế giao các Trưởng Đoàn thanh tra thực hiện công khai Kết luận thanh tra theo quy định của pháp luật thanh tra./.

Nơi nhận:

- UBND tỉnh (báo cáo);
- Cục ATTP - Bộ Y tế (báo cáo);
- Thanh tra Bộ Y tế (báo cáo);
- Thanh tra tỉnh (báo cáo);
- Giám đốc Sở Y tế (báo cáo);
- Các Trưởng đoàn thanh tra;
- BCD các huyện/thị xã/thành phố;
- BCD các xã/phường/thị trấn được thanh tra;
- Chi cục An toàn vệ sinh thực phẩm;
- Thanh tra Sở Y tế;
- Cơ sở được thanh tra;
- Trang TTĐT Sở Y tế;
- Lưu: VT, TTr, Hồ sơ.


**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Nguyễn Văn Trung